

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

Câu 1. Việt Nam là một quốc gia có nhiều dân tộc, có tất cả:

- A. 52 dân tộc
- B. 53 dân tộc
- C. 54 dân tộc
- D. 55 dân tộc

Câu 2. Dân tộc kinh chiếm khoảng bao nhiêu % dân số:

- A. 85%
- B. 86%
- C. 87%
- D. 88%

Câu 3. Các dân tộc ít người có số dân trên một triệu người ở nước ta, gồm:

- A. Tày, Thái, Mường, Khơ-me.
- B. Ê-đê, Ba-na, Gia-rai, Bru Vân Kiều.
- C. Chăm, Hoa, Nùng, Mông.
- D. Dao, Cơ-ho, Sán Dìu, Hrê.

Câu 4. Sự phân bố của các dân tộc chủ yếu do:

- A. Điều kiện tự nhiên.
- B. Tập quán sinh hoạt và sản xuất.
- C. Nguồn gốc phát sinh.
- D. Chính sách của nhà nước.

Câu 5. Các dân tộc ít người chủ yếu sống tập trung ở:

- A. Đồng bằng
- B. Miền núi
- C. Trung du
- D. Duyên Hải

Câu 6. Người Việt (Kinh) phân bố chủ yếu ở đâu:

- A. Đồng bằng, duyên hải
- B. Miền Núi
- C. Hải đảo
- D. Nước Ngoài

Câu 7. Trung du miền núi Bắc Bộ là địa bàn cư trú của các dân tộc:

- A. Tày, Nùng, Dao, Thái, Mông.
- B. Tày, Nùng, Ê-Đê, Ba-Na.
- C. Tày, Mường, Gia-rai, Mơ nông.
- D. Dao, Nùng, Chăm, Hoa.

Câu 8. Duyên Hải Nam Trung bộ và Nam Bộ là địa bàn cư trú của các dân tộc:

- A. Chăm, Khơ-me.
- B. Vân Kiều, Thái.
- C. Ê-đê, mường.
- D. Ba-na, cơ-ho.

Câu 9. Ở vùng thấp từ hữu ngạn sông Hồng đến sông Cả là địa bàn cư trú chủ yếu của:

- A. Dân tộc Tày; Nùng.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

- B. Dân tộc Thái, Mường.
- C. Dân tộc Mông.
- D. Dân tộc Ê-đê, Gia rai.

Câu 10. Trên các vùng núi cao ở Trung du miền núi Bắc Bộ là địa bàn cư trú của dân tộc:

- A. Mông
- B. Dao
- C. Thái
- D. Mường

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI 1: CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 6	A
Câu 2	B	Câu 7	A
Câu 3	C	Câu 8	A
Câu 4	B	Câu 9	B
Câu 5	B	Câu 10	A